

Phụ lục 1

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
CỦA BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ THỊ TRẤN THANH HÀ NĂM 2023**

(Kèm theo báo cáo số /BC-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của UBND thị trấn Thanh Hà)

TT	Bộ phận	Tổng số HS giải quyết	Số phiếu đánh giá	Tỷ lệ phiếu đánh giá/số HS giải quyết	Chỉ số 1				Chỉ số 2				Chỉ số 3				Chỉ số 4				Chỉ số 7				Đánh giá chung					
					Số phiếu đánh giá 2 điểm	Số phiếu đánh giá 1 điểm	Số phiếu đánh giá 0 điểm	Điểm đạt được	Số phiếu đánh giá 2 điểm	Số phiếu đánh giá 1 điểm	Số phiếu đánh giá 0 điểm	Điểm đạt được	Số phiếu đánh giá 2 điểm	Số phiếu đánh giá 1 điểm	Số phiếu đánh giá 0 điểm	Điểm đạt được	Số phiếu đánh giá 2 điểm	Số phiếu đánh giá 1 điểm	Số phiếu đánh giá 0 điểm	Điểm đạt được	Số phiếu đánh giá 2 điểm	Số phiếu đánh giá 1 điểm	Số phiếu đánh giá 0 điểm	Điểm đạt được	Không hài lòng		Bình thường		Hài lòng; Rất hài lòng	
																									Số phiếu u	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ
	Tổng	3,416	3,416	100	3,400	13	0	1.99	3,400	13	0	1.99	3,384	29	0	1.99	3,413	0	0	2.00	3,408	5	0	2.00	0	0	0	0.00	3,416	100.00
1	Lĩnh vực Tư pháp (Chứng thực)	2776	2776	100	2,769	7	0	2.00	2,769	7	0	2.00	2,760	16	0	1.99	2,776	0	0	2.00	2,776	0	0	2.00	0	0.00	0	0.00	2776	100.00
2	Lĩnh vực Tư pháp (Hộ tịch)	462	462	100	456	6	0	1.99	456	6	0	1.99	449	13	0	1.97	462	0	0	2.00	457	5	0	1.99	0	0.00	0	0.00	462	100
3	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	91	91	100	91	0	0	2.00	91	0	0	2.00	91	0	0	2.00	91	0	0	2.00	91	0	0	2.00	0	0.00	0	0.00	91	100
4	Lĩnh vực Người có công	24	24	100	24	0	0	2.00	24	0	0	2.00	24	0	0	2.00	24	0	0	2.00	24	0	0	2.00	0	0.00	0	0.00	24	100
5	Liên thông Hộ tịch - Đăng ký thường trú - Quản lý thu Sổ - thẻ	60	60	100	60	0	0	2	60	0	0	2	60	0	0	2	60	0	0	2	60	0	0	2	0	0	0	0	60	100

Phụ lục 2

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

(Kèm theo báo cáo số /BC-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của UBND thị trấn Thanh Hà)

STT	Họ và tên	Chức danh	Điểm đánh giá	Xếp loại		
				Hoàn thành 100% nhiệm vụ	Hoàn thành từ 70% đến dưới 100% nhiệm vụ	Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ
1	Trần Văn Tuấn	Chủ tịch UBND	9.99	x		
2	Nguyễn Công Thanh	Phó Chủ tịch UBND	9.99	x		
3	Cao Văn Đại	Phụ trách Văn Phòng - Thống kê	9,99	x		
4	Nguyễn Ngọc Sơn	Công chức Tư pháp	10	x		
5	Nguyễn Văn Cửu	Công chức Tư pháp	9,98	x		
6	Vũ Hải Văn	Công chức Văn hóa TTTDTT	9.96	x		
7	Trần Thị Thắm	Công chức Địa chính	9.98	x		
8	Nguyễn Thu Trang	Cán bộ Địa chính	9.98	x		
9	Bùi Thị Thùy Trang	Công chức LĐTBXH	10	x		

Ghi chú: Cán bộ, công chức hoàn thành 100% nhiệm vụ khi có số điểm tối thiểu đánh giá từ 5 trở lên; hoàn thành từ 70% đến dưới 100% nhiệm vụ khi có số điểm đánh giá từ 3,5 đến dưới 5 điểm; hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ khi số điểm đánh giá dưới 3,5 điểm.